TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 84/2017/QĐST- HNGĐ	*A, ngày 21 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 117/2017/TLST- HNGĐ, ngày 22 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn T, thị trấn C, huyện A, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn ông Trần Minh V, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn T, thị trấn C, huyện A, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu H và ông Trần Minh V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Trần Minh V tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Minh V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Minh K, sinh ngày 08/8/2009. Bà Nguyễn Thị Thu H không cấp dưỡng tiền nuôi con.

Bà Nguyễn Thị Thu H được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* bà H đã nộp theo Biên lai thu tạm

ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0000422, ngày 22/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A. Bà H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Quảng Ngãi.
- VKSND huyện A.
- Chi cục THADS huyện A.
- UBND thị trấn C.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Hải Nam